

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HT
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2024/DS-ST
Ngày: 23-8-2024
V/v “Tranh chấp về hợp đồng
tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Nương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Thạch**.

2. Bà **Đỗ Thị Mỹ Hạnh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thái Thị Thuý Vân** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT tham gia phiên tòa: Ông **Phan Thanh Nhã** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2024/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 98/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng A** (gọi tắt là Sccombank); trụ sở: số 266-268, Nam kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D** - chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền của bà D là ông Nguyễn Thanh B. Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Thanh B: Bà **Trần Lam Th**, sinh năm 1998; chức vụ: Chuyên viên kinh doanh thẻ. Địa chỉ: Số 310/4, ấp LK, xã LTN, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. (theo văn bản uỷ quyền ngày 10/4/2024) (có mặt).

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Huỳnh S**, sinh năm 1974. (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 21/4, Khu phố 4, phường LH, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Trần Lam Th trình bày:**

Ngày 20/02/2023, bà S đề nghị Ngân hàng Scombank cấp khoản vay tín chấp dưới dạng phát hành thẻ tín dụng tại Phòng giao dịch Hoà Thành. Ngày 21/02/2023, Scombank đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức thẻ 10.000.000 đồng.

- + Loại thẻ: 1022-VS paywave Cre Classie.
- + Số tài khoản thẻ: 472074-3033.
- + Hạn mức sử dụng: 10.000.000 đồng.
- + Ngày lập bảng So kê: Ngày 15 hàng tháng.
- + Lãi suất lúc phát hành thẻ: 2,77%/tháng, lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ.

Ngày 28/02/2023, bà Nguyễn Thị Huỳnh S được duyệt hạn mức tín dụng là 10.000.000 đồng. Bà S bắt đầu sử dụng thẻ từ tháng 3/2023, dư nợ đến cuối tháng 3/2024 là 9.547.105 đồng. Bà S thanh toán cho ngân hàng được 3 kỳ (tháng 3, 5 và tháng 9/2023) với số tiền 1.831.431. Từ ngày 10/11/2023 bà S không thanh toán nợ cho ngân hàng lần nào nữa. Bà S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng đã chuyển sang nợ xấu. Tính đến ngày 23/8/2024 tổng dư nợ trong hạn là 11.367.165 đồng và lãi quá hạn là 6.122.110 đồng, tổng cộng gốc lãi là 17.489.275 đồng.

Nay ra tòa chị Trần Lam Th đại diện theo uỷ quyền cho Ngân hàng Ayêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh S phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/8/2024 là 17.489.275 đồng. Su ngày 23/8/2024 cho đến trả hết nợ bà S còn phải chịu tiền lãi theo thoả thuận trong hợp đồng với ngân hàng.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh S được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến phiên tòa nên không có trình bày.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:**

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng và Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương, buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh S phải thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng là 17.489.275 đồng. Su ngày 23/8/2024 cho đến khi trả hết nợ bà S còn phải chịu tiền lãi theo thoả thuận trong hợp đồng với ngân hàng; Tính án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Su khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng:

Ngày 20/02/2023, bà S đề nghị Ngân hàng Sccombank cấp khoản vay tín chấp dưới dạng phát hành thẻ tín dụng tại Phòng giao dịch Hoà Thành. Ngày 21/02/2023, Sccombank đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức thẻ 10.000.000 đồng.

+ Loại thẻ: 1022-VS paywave Cre Classie.

+ Số tài khoản thẻ: 472074-3033.

+ Hạn mức sử dụng: 10.000.000 đồng.

+ Ngày lập bảng So kê: Ngày 15 hàng tháng.

+ Lãi suất lúc phát hành thẻ: 2,77%/tháng, lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ.

Ngày 28/02/2023, bà Nguyễn Thị Huỳnh S được duyệt hạn mức tín dụng là 10.000.000 đồng. Bà S bắt đầu sử dụng thẻ từ tháng 3/2023, dư nợ đến cuối tháng 3/2024 là 9.547.105 đồng. Bà S thanh toán cho ngân hàng được 3 kỳ (tháng 3, 5 và tháng 9/2023) với số tiền 1.831.431. Từ ngày 10/11/2023 bà S không thanh toán nợ cho ngân hàng lần nào nữa. Do bà S không thanh toán nợ cho Ngân hàng đúng hạn theo hợp đồng vay với Ngân hàng Sccombank là vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

[2]. Tại phiên tòa, chị Trần Lam Th đại diện theo uỷ quyền cho Ngân hàng Ayêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh S phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/8/2024 là 17.489.275 đồng. Su ngày 23/8/2024 cho đến khi trả hết nợ bà S còn phải chịu tiền lãi theo thoả thuận trong hợp đồng với ngân hàng, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Bị đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh S được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến phiên tòa nên không có trình bày. Bà S phải chịu trách nhiệm về việc không đến phiên tòa để trình bày.

[4]. Qua xem xét hồ sơ vụ án thể hiện Ngân hàng Sccombank có cấp thẻ tín dụng hạn mức 10.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Huỳnh S. Lãi suất lúc phát hành thẻ: 2,77%/tháng, lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ. Bà Nguyễn Thị Huỳnh S bắt đầu sử dụng thẻ từ tháng 3/2023, dư nợ đến cuối tháng 3/2024 là 9.547.105 đồng. Do bà S không thanh toán tiền cho ngân hàng đúng hạn. Từ ngày 10/11/2023, khoản vay của bà Nguyễn Thị Huỳnh S đã chuyển nhóm nợ xấu. Do đó, nay Ngân hàng Ayêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh S phải có trách trả cho ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/8/2024 là 17.489.275 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà S phải chịu án phí là: 874.000 đồng.

[6]. Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với bà Nguyễn Thị Huỳnh S về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A số tiền gốc là 11.367.165 đồng và lãi quá hạn là 6.122.110 đồng. Tổng cộng gốc lãi là 17.489.275 đồng (Mười bảy triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn hai trăm bảy mươi lăm đồng).

Bà S còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/8/2024 đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh S phải chịu 874.000 đồng (Tám trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 361.000 đồng (Ba trăm sáu mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011075 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã HT;
- Chi cục THADS thị xã HT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Kim Nương